

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. Thông tin chung về môn học

1.1 Tên môn học: Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán

Mã môn học: **BLAW3202**

1.2 Khoa phụ trách: Khoa Kinh Tế và Luật

1.3 Số tín chỉ: 2 tín chỉ lý thuyết

2. Mô tả môn học:

Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán là môn khoa học pháp lý chuyên ngành, cung cấp những kiến thức cơ bản về địa vị pháp lý của các chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh chứng khoán, nội dung pháp lý chủ yếu trong kinh doanh chứng khoán và quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán.

Môn học sẽ bao gồm 5 chương:

- Chương I. Những vấn đề lý luận cơ bản của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán (CK và TTCK)
- Chương II. Địa vị pháp lý của các chủ thể tham gia vào thị trường chứng khoán
- Chương III. Pháp luật về chào bán chứng khoán
- Chương IV. Pháp luật về hoạt động giao dịch trên thị trường chứng khoán
- Chương V. Quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán

3. Mục tiêu môn học

3.1. Mục tiêu nhận thức:

- Sinh viên biết, hiểu các khái niệm cơ bản trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, biết và hiểu được các khái niệm cơ bản của pháp luật về TTCK;
- Sinh viên biết, hiểu các đặc điểm của đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu của pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán, biết thực tiễn hoạt động của TTCK;
- Sinh viên biết, hiểu nội dung cơ bản của các quy định pháp luật hiện hành về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

3.2. Mục tiêu kỹ năng

- Sinh viên hình thành và phát triển kỹ năng tìm kiếm, tra cứu, thu thập thông tin, phân tích và xử lý thông tin liên quan về pháp luật chứng khoán và TTCK và hệ thống pháp luật có liên quan để áp dụng vào những tình huống, vụ việc thực tế phát sinh;

- Sinh viên biết nhận xét, đánh giá, phân tích, bình luận và góp ý xây dựng pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK;

- Sinh viên có khả năng tư vấn pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán cho các chủ thể có liên quan trong quan hệ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

3.3. Mục tiêu thái độ

- Sinh viên có thể tự tin giải quyết những vấn đề pháp lý phát sinh trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK;

- Sinh viên tích cực nâng cao trình độ nhận thức về các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động của TTCK;

- Sinh viên chủ động vận dụng các kiến thức đã học trong phân tích vào giải quyết các tình huống xảy ra trong thực tiễn.

4. Nội dung chi tiết môn học

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Ghi chú
			TC	LT	BT	TH	
Chương I. Những vấn đề lý luận cơ bản của pháp luật về CK và TTCK	1. Khái quát chung của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.	1.1 Khái niệm pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán 1.1.1 Đối tượng điều chỉnh 1.1.2 Phương pháp điều chỉnh 1.1.3 Nguồn của pháp luật chứng khoán 1.2 Hệ thống pháp luật chứng khoán Việt Nam; vị trí, vai trò của Luật chứng khoán trong hệ thống pháp luật Việt Nam	6	6	0	0	Để học tốt chương I, sinh viên đọc <i>Giáo trình Luật chứng khoán</i> , Trường Đại học Luật Hà Nội, Chương I. Khái niệm về Luật chứng khoán, Chương III. Pháp luật về tổ chức và hoạt động của thị trường giao dịch chứng khoán.
	2. Tổng quan về thị trường giao dịch	2.1 Khái niệm và đặc điểm thị trường giao dịch chứng					

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Ghi chú
			TC	LT	BT	TH	
	chứng khoán	khoán 2.2 Các nguyên tắc hoạt động chứng khoán trên thị trường giao dịch chứng khoán					
Chương II. Địa vị pháp lý của các chủ thể tham gia vào TTCK.	1. Các tổ chức phát hành chứng khoán	1.1 Chính phủ 1.2 Chính quyền địa phương 1.3 Các doanh nghiệp (Công ty cổ phần; công ty TNHH) - Công ty đại chúng. 1.4 Quỹ đầu tư chứng khoán.	9	7	2	0	Để học tốt chương II sinh viên đọc <i>Giáo trình Luật chứng khoán</i> , Trường Đại học Luật Hà Nội, Chương II. Pháp luật về chào bán chứng khoán; Chương III. Pháp luật về tổ chức và hoạt động của thị trường giao dịch chứng khoán; Chương IV. Pháp luật về đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán; Chương V. Pháp luật về tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán; Chương VI. Pháp luật về quỹ đầu tư chứng khoán và công ty đầu tư chứng khoán; Chương VII. Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và Ngân hàng giám sát.
	2. Nhà đầu tư chứng khoán	2.1 Khái niệm 2.2 Phân loại nhà đầu tư chứng khoán					
	3. Công ty chứng khoán (CTCK)	3.1 Khái niệm 3.2 Quy chế thành lập, hoạt động, giải thể, phá sản CTCK. 3.3 Hoạt động kinh doanh của CTCK 3.4 Tổ chức của công ty chứng khoán ở Việt Nam					
	4. Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và ngân hàng giám sát quỹ đầu tư chứng khoán	4.1 Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán 4.1.1 Khái niệm, phân loại 4.1.2 Thành lập, cơ cấu lãnh đạo điều hành công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán 4.1.3 Hoạt động của công ty quản lý quỹ					

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Ghi chú
			TC	LT	BT	TH	
		đầu tư chứng khoán 4.2 Ngân hàng giám sát quỹ đầu tư chứng khoán 4.2.1 Khái niệm 4.2.2 Điều kiện pháp lý, quyền và nghĩa vụ của ngân hàng giám sát					
	5. Sở Giao dịch chứng khoán (SGDCK)	5.1 Khái niệm 5.2 Mô hình 5.3 Chức năng, nhiệm vụ 5.4 Cơ cấu tổ chức 5.5 Quyền và nghĩa vụ					
	6. Tổ chức lưu ký, thanh toán bù trừ chứng khoán	6.1 Vai trò của trung tâm lưu ký chứng khoán 6.2 Cơ cấu tổ chức lãnh đạo điều hành 6.3 Ngân hàng thanh toán					
	7. Ủy ban chứng khoán nhà nước	7.1 Nhiệm vụ và quyền hạn 7.2 Cơ cấu tổ chức					
Chương III. Pháp luật về chào bán chứng khoán	1. Khái niệm chào bán chứng khoán	1.1 Chào bán chứng khoán và vai trò của chào bán chứng khoán 1.2 Các phương thức chào bán chứng khoán 1.3 Các phương thức phân phối chứng khoán	9	7	2	0	Để học tốt chương III sinh viên đọc <i>Giáo trình Luật chứng khoán</i> , Trường Đại học Luật Hà Nội, Chương II. Pháp luật về chào bán chứng khoán; Chương III. Pháp luật về tổ chức và hoạt động của thị trường giao dịch chứng khoán; Chương V. Pháp luật về tổ chức và hoạt động của
	2. Nội dung pháp luật chào bán chứng khoán ra công	2.1 Chủ thể thực hiện chào bán chứng khoán ra công chứng 2.2 Điều kiện chào					

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Ghi chú
			TC	LT	BT	TH	
	chúng	<p>bán chứng khoán ra công chúng</p> <p>2.3 Trình tự, thủ tục chào bán chứng khoán ra công chúng</p> <p>2.4 Trách nhiệm của chủ thể chào bán chứng khoán ra công chúng</p>					<p>công ty chứng khoán; Chương VI. Pháp luật về quỹ đầu tư chứng khoán và công ty đầu tư chứng khoán; Chương VII. Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và Ngân hàng giám sát; chương VIII. Pháp luật điều chỉnh hoạt động kinh doanh chứng khoán.</p>
	3. Nội dung pháp luật chào bán chứng khoán riêng lẻ	<p>3.1 Chủ thể thực hiện chào bán chứng khoán riêng lẻ</p> <p>3.2 Điều kiện chào bán chứng khoán riêng lẻ</p> <p>3.3 Trình tự, thủ tục chào bán chứng khoán riêng lẻ</p>					
	4. Hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán	<p>4.1 Khái niệm, phân loại bảo lãnh phát hành chứng khoán</p> <p>4.2 Chủ thể thực hiện hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán</p> <p>4.3 Trình tự tiến hành bảo lãnh phát hành</p> <p>4.4 Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia bảo lãnh phát hành</p>					
	5. Cơ chế pháp lý đảm bảo nghĩa vụ công bố thông tin	<p>5.1 Ý nghĩa của việc công bố thông tin</p> <p>5.2 Yêu cầu trong việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin</p>					

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Ghi chú
			TC	LT	BT	TH	
		5.3 Các chủ thể có nghĩa vụ công bố thông tin 5.4 Nội dung công bố thông tin.					
Chương IV. Pháp luật về hoạt động giao dịch trên TTCK.	1. Thị trường giao dịch tập trung	1.1 Hoạt động niêm yết chứng khoán 1.2 Hoạt động giao dịch chứng khoán 1.3 Hoạt động giám sát 1.4 Hoạt động công bố thông tin 1.5 Hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán	3	2	1	0	Để học tốt chương IV sinh viên đọc <i>Giáo trình Luật chứng khoán</i> , Trường Đại học Luật Hà Nội, Chương III. Pháp luật về tổ chức và hoạt động của thị trường giao dịch chứng khoán; Chương IV. Pháp luật về đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán; Chương V. Pháp luật về tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán; Chương VIII. Pháp luật điều chỉnh hoạt động kinh doanh chứng khoán.
	2. Thị trường giao dịch phi tập trung	2.1 Niêm yết chứng khoán 2.2 Thành viên giao dịch. 2.3 Qui định về giao dịch 2.4 Qui định về chế độ công bố thông tin					
Chương V. Quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK	1. Cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.	1.1. Chính Phủ 1.2. Bộ Tài chính 1.3. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)	3	2	1	0	Để học tốt chương V sinh viên đọc <i>Giáo trình Luật chứng khoán</i> , Trường Đại học Luật Hà Nội, Chương IX. Quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán; Chương X. Pháp luật về xử lý vi phạm và giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK.
	2. Xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán	2.1. Xử lý vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK 2.1. Giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK					

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Ghi chú
			TC	LT	BT	TH	
Tổng cộng			30	24	6	0	

5. Học liệu

❖ Tài liệu bắt buộc

A. Giáo trình.

Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật chứng khoán*, Nxb.CAND, Hà Nội, 2013.

B. Văn bản quy phạm pháp luật liên quan

- [1] Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27/06/2005.
- [2] Luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005.
- [3] Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- [4] Luật số 65/2011/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/03/2011, sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự số 24/2004/QH11.

C. Văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành

- [1] Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 (Luật chứng khoán năm 2006).
- [2] Luật số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán năm 2006 (Luật sửa đổi, bổ sung Luật chứng khoán năm 2010).
- [3] Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán.

6. Đánh giá kết quả học tập

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.HCM.

STT	Điểm thành phần	Tỉ lệ %
1	Kiểm tra giữa kỳ	30%
2	Thi kiểm tra cuối kỳ	70%
	Điểm tổng kết môn học (Điểm kiểm tra giữa kỳ * 30% + Điểm thi cuối kỳ * 70%)	100%

Ghi chú:

- Điểm kiểm tra giữa kỳ: Là tổng điểm của điểm kiểm tra giữa kỳ và những điểm thành phần đánh giá khác.
- Điểm thi kiểm tra cuối kỳ: Là điểm của 01 lần thi kiểm tra tập trung do Nhà trường tổ chức.

7. Tổ chức giảng dạy và học tập

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.HCM.

7.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày (4,5 tiết/buổi)

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
1	Buổi 1	Chương I. Những vấn đề lý luận cơ bản của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán Mục 1; Mục 2.1	
2	Buổi 2	Chương I., Mục 2.2 Các nguyên tắc hoạt động chứng khoán trên thị trường chứng khoán Chương II. Địa vị pháp lý của các chủ thể tham gia vào thị trường chứng khoán Mục 1;2 3;4	LT
3	Buổi 3	Chương II. Địa vị pháp lý của các chủ thể tham gia vào thị trường chứng khoán Mục 5;6;7 Chương III. Pháp luật về chứng khoán và chào bán chứng khoán Mục 1;2	LT + BT
4	Buổi 4	Chương III. Pháp luật về chứng khoán và chào bán chứng khoán Mục 3;4;5	LT + KT
5	Buổi 5	Chương IV. Pháp luật về hoạt động giao dịch trên thị trường chứng khoán	LT + BT
6	Buổi 6	Chương V. Quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán	LT + BT
7	Buổi 7	Ôn tập, giải đáp thắc mắc	

7.2. Kế hoạch giảng dạy lớp tối (3,5 tiết/buổi)

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
1	Buổi 1	Chương I. Những vấn đề lý luận chung về chứng khoán và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán Mục 1; Mục 2.1	

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
2	Buổi 2	Chương I., Mục 2.2 Các nguyên tắc hoạt động chứng khoán trên thị trường chứng khoán Chương II. Địa vị pháp lý của các chủ thể tham gia vào thị trường chứng khoán Mục 1;2;3	LT
3	Buổi 3	Chương II. Địa vị pháp lý của các chủ thể tham gia vào thị trường chứng khoán Mục 4;5;6;7	LT+BT
4	Buổi 4	Chương III. Pháp luật về chứng khoán và chào bán chứng khoán Mục 1;2	LT
5	Buổi 5	Chương III. Pháp luật về chứng khoán và chào bán chứng khoán Mục 3;4	LT+BT
6	Buổi 6	Chương III. Pháp luật về chứng khoán và chào bán chứng khoán Mục 5 Chương IV. Pháp luật về hoạt động giao dịch trên thị trường chứng khoán Mục 1	
7	Buổi 7	Chương IV. Pháp luật về hoạt động giao dịch trên thị trường chứng khoán Mục 2	LT+BT
8	Buổi 8	Chương V. Quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán	
9	Buổi 9	Ôn tập, giải đáp thắc mắc	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG KHOA KINH TẾ VÀ LUẬT
PHÓ TRƯỞNG KHOA

Dư Ngọc Bích